

Bản án số: 11/2017/HC-PT

Ngày: 18-9-2017

V/v “kiếu kiện Quyết định thu hồi đất,
giải quyết khiếu nại, Quyết định cưỡng
chế”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Tiến

Ông Bùi Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Nhật Lệ - Là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2017/TLPT-HC ngày 26 tháng 5 năm 2017 về khiếu kiện Quyết định thu hồi đất, Quyết định giải quyết khiếu nại, Quyết định cưỡng chế.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2017/HCST ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long bị kháng cáo .

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 84/2017/QĐ-PT ngày 29 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Doanh nghiệp tư nhân - Xí nghiệp Thương mại X. Địa chỉ: Số 14 A, phường B, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị T, giám đốc Doanh nghiệp tư nhân X, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:

Luật sư Trần Vũ H, Luật sư Nguyễn Tiến D - Văn phòng Luật sư Trần Vũ H - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Luật sư Trần Tuấn A - Công ty luật hợp danh MB, đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố C.

Địa chỉ: phố X, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Hoàng Quang H- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C (văn bản ủy quyền số 5412/UQ-UBND ngày 12/9/2016) vắng mặt, (có đơn đề nghị xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: là ông Nguyễn Vũ H - trưởng phòng tài nguyên môi trường Ủy ban nhân dân thành phố C, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân phường D

Địa chỉ: phường D, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện – Doanh nghiệp tư nhân - Xí nghiệp Thương mại X

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 06/02/2014 Ủy ban nhân dân thành phố C ra Quyết định thu hồi đất số 217/QĐ-UBND về việc thu hồi 35.789,5 m² đất của bà Bùi Thị T để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu xử lý nước thải Khu công nghiệp Cái Lân tại phường D. Ngày 10/02/2014 Ủy ban nhân dân thành phố C có Quyết định số 312/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khu xử lý nước thải Khu công nghiệp Cái Lân đối với hộ bà Bùi Thị T đối với việc thu hồi 35.789,5 m² đất + tài sản gắn liền với đất tại tổ 3 khu 10, phường D.

Vì bà T không chấp hành Quyết định số 217/QĐ-UBND về việc thu hồi 35.789,5 m² nên ngày 24/6/2014 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định cưỡng chế số 451/QĐCC-UBND để thực hiện Quyết định thu hồi đất số 217/QĐ-UBND về việc thu hồi 35.789,5m² đất của bà Bùi Thị T để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu xử lý nước thải Khu công nghiệp Cái Lân.

Bà T khiếu nại Quyết định số 451/QĐCC-UBND ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C.

Ngày 17/6/2015 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C ra Quyết định số 1379/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại của bà T, giữ nguyên Quyết định số 451/QĐCC-UBND ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C.

Xí nghiệp Thương mại X cho rằng các Quyết định trên của Ủy ban nhân dân thành phố C và việc cưỡng chế ngày 15/8/2014 là trái pháp luật, gây ảnh hưởng thiệt hại trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của Doanh nghiệp tư nhân -Xí nghiệp Thương mại X do bà T làm Giám đốc, nên đã khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định hành chính số 217, 451, 1379 và yêu cầu được bồi thường thiệt hại từ việc ban hành các Quyết định nêu trên và việc cưỡng chế ngày 15/8/2014.

Ý kiến của Người bị kiện: Ngày 06/02/2014 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 217/QĐ-UBND về việc thu hồi 35.789,5 m² đất của bà Bùi

Thị T tại phường D để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu xử lý nước thải Khu Công nghiệp Cái Lân tại phường D.

Do hộ bà T không chấp hành thực hiện Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 06/02/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C, cản trở kế hoạch giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, ngày 24/6/2014 Ủy ban nhân dân thành phố C đã ban hành Quyết định 451/QĐCC-UBND cưỡng chế thực hiện Quyết định thu hồi đất số 217/QĐ-UBND ngày 06/02/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C để thực hiện dự án.

Ngày 17/6/2015 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C ra Quyết định số 1379/QĐ-UBND bác đơn khiếu nại của bà Bùi Thị T – Giám đốc Xí nghiệp Thương mại X, giữ nguyên Quyết định 451/QĐCC-UBND ngày 24/6/2014 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Như vậy, việc ban hành Quyết định 451/QĐCC-UBND ngày 24/6/2014 và việc thực hiện cưỡng chế đối với bà Bùi Thị T đúng quy định tại Điều 29, 30, 31, 32 Nghị định 69/2009/NĐ-CP.

Với nội dung trên tại bản án hành chính số 04/2017/HC-ST ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố C quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân Xí nghiệp Thương mại X.

Hủy phương án bồi thường kèm theo Quyết định 312/QĐ-UBND ngày 10/02/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C về việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án khu xử lý nước thải khu công nghiệp Cái Lân, phường D, thành phố C.

Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân Xí nghiệp Thương mại Hạ Long về việc hủy Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 06/02/2014, Quyết định cưỡng chế số 451/QĐCC-UBND ngày 24/6/2014 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 1379/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố C.

Ngày 03/5/2017 Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp Thương mại X kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 04/2017/HC-ST ngày 19/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Ngày 26/6/2017 Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp Thương mại X có đơn rút một phần kháng cáo, giữ nguyên kháng cáo đối với nội dung: “Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X về việc hủy Quyết định số: 217/QĐ-UBND ngày 06/02/2014, Quyết định cưỡng chế số: 451/QĐCC-UBND ngày 24/6/2014 và Quyết định giải quyết khiếu nại số: 1379/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố C”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, và đề nghị hủy án sơ thẩm vì cho rằng Tòa án nhân dân thành phố C giải quyết vụ án này là không đúng thẩm quyền.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh: về tổ tụng Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật Tổ tụng Hành chính.

Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm vì Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải quyết là không đúng thẩm quyền, chưa giải quyết hết nội dung yêu cầu của đương sự, không xác định ông Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C là Người bị kiện là không đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 16/6/2016 Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X làm đơn khởi kiện và nộp trực tiếp cho Tòa án thành phố C ngày 16/6/2016, yêu cầu hủy quyết định cưỡng chế số 451 ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân thành C. Ngày 22/6/2016 Tòa án nhân dân thành phố C thông báo cho bà T giám đốc Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X yêu cầu bổ sung đơn khởi kiện.

Ngày 01 tháng 7 năm 2016 Luật tổ tụng hành chính số 93/2015/QH13 có hiệu lực thi hành.

Ngày 10/7/2016 Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X làm đơn khởi kiện bổ sung (nộp cho Tòa án ngày 11/7/2016) yêu cầu hủy thêm quyết định giải quyết khiếu nại số 1379/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C và kiện hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C.

Ngày 26/7/2016 Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X làm đơn khởi kiện bổ sung, yêu cầu Tòa án thành phố C hủy Quyết định thu hồi đất số 217/QĐ-UBND ngày 06/02/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C. Đồng thời yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố C bồi thường thiệt hại phát sinh từ việc ban hành các quyết định trái pháp luật.

Khoản 1 Điều 31 Luật Tổ tụng Hành chính 2015 quy định: “*Tòa án cấp huyện giải quyết theo thủ tục sơ thẩm những khiếu kiện sau đây:*

1. Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở xuống trên cùng phạm vi địa giới hành chính với Tòa án hoặc của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước đó, trừ quyết định hành chính, hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng Hành chính 2015 quy định: *Tòa án cấp tỉnh giải quyết theo thủ tục sơ thẩm những khiếu kiện sau đây:*

Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trên cùng phạm vi địa giới hành chính với Tòa án.”

Như vậy, kể từ ngày 01/7/2016 Tòa án nhân dân cấp huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh không có thẩm quyền giải quyết khiếu kiện Quyết định hành chính, hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. (Trừ trường hợp theo khoản 5 Điều 1 nghị quyết số 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội về việc thi hành Luật Tổ tụng Hành chính thì Tòa án cấp huyện tiếp tục giải quyết, đó là những vụ án Tòa án cấp huyện thụ lý trước ngày 01/7/2016)

Vậy mà ngày 26/7/2016 Tòa án thành phố C vẫn báo cho bà T giám đốc Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X nộp tiền tạm ứng án phí và ngày 05/8/2016 Tòa án thành phố C thụ lý giải quyết vụ án là không đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 31 và khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng Hành chính 2015, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Nên Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận ý kiến của Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X. Căn cứ khoản 4 Điều 34, khoản 3 Điều 241 Luật Tổ tụng Hành chính 2015. Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án tỉnh giải quyết sơ thẩm vụ án theo đúng thẩm quyền. Do hủy bản án sơ thẩm nên các nội dung kháng cáo khác của Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X Tòa án chưa xem xét.

[2] Về án phí: do hủy bản án sơ thẩm nên căn cứ khoản 3 điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí thì Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X không phải nộp án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 34, khoản 3 Điều 241 Luật Tổ tụng Hành chính 2015.

Hủy bản án sơ thẩm số 04/2017/HC-ST ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố C. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh để xét xử sơ thẩm.

Về án phí: căn cứ khoản 3 điều 34 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí: trả lại Doanh nghiệp tư nhân xí nghiệp thương mại X 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà doanh nghiệp nộp ngày 09/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.(Biên lai số 0001011)

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND, THADS tỉnh QN
- TA, VKS TP Hạ Long
- UBND tỉnh QN
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Cường